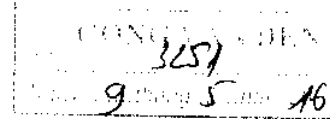


Số ^{*} 36 -BC/TU

Vinh Yên, ngày 06 tháng 5 năm 2016.

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW, ngày 03/01/2014
của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với
việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản**

Thực hiện Công văn số 1154-CV/BNCTW, ngày 18/8/2014 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Tỉnh ủy Vĩnh Phúc báo cáo kết quả kê khai và kiểm soát kê khai tài sản năm 2015 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, của thủ trưởng cơ quan nhà nước trong việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị. Thông tri số 27-TT/TU, ngày 23/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản và Chỉ thị số 18-CT/TU, ngày 18/02/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng. Xác định việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản là biện pháp phòng ngừa tham nhũng quan trọng, là tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu. Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản; phát huy tính tự giác, tinh trung thực và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc kê khai tài sản; vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Tăng cường lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; xử lý

nghiêm minh những cá nhân, tổ chức vi phạm quy định việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Các cấp uỷ, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị đã báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tình hình, kết quả thực hiện công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Ban Nội chính Tỉnh uỷ được giao trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chỉ thị trên địa bàn tỉnh.

Các huyện, thành, thị uỷ, Đảng uỷ trực thuộc, cấp uỷ các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản ở đơn vị, địa phương. Hàng năm đều xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản theo đúng quy định.

II- Kết quả kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản năm 2015

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói chung và pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập nói riêng luôn được cấp uỷ, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đã đạt kết quả tích cực. Nội dung tuyên truyền tập trung Luật phòng chống tham nhũng, Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng; các văn bản QPPL về hướng dẫn thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, trong đó có Nghị định 78/2013/NĐ-CP, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ đến toàn thể cán bộ công chức ngành Thanh tra, lãnh đạo UBND các huyện, thành, thị; lãnh đạo UBND các xã, phường, thị trấn và nhân dân, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, như mô hình diêm tuyên truyền, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị tập huấn... Qua công tác tuyên truyền, phổ biến đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, tính tự giác, trung thực của cán bộ đảng viên, công chức, viên chức trong việc kê khai tài sản; phát huy vai trò của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

2. Kết quả kê khai, tài sản, thu nhập

Trên địa bàn toàn tỉnh Vĩnh Phúc có 80 đơn vị là các huyện, thành, thị, sở, ban, ngành, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đơn vị khác có sử dụng ngân sách nhà nước, doanh nghiệp nhà nước thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập tại cơ quan, đơn vị mình. Kết quả, đã có 80/80 đơn vị thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2015: 7.452 người; trong đó số người phải kê khai tăng so với năm 2014 là 470 người.

- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2015 là 7.452 người; tỷ lệ 100 % số người kê khai.

- Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là 5.217 bản.

- Số lượng và danh sách bản kê khai thuộc diện cấp ủy hoặc tổ chức cấp trên quản lý là 2.235 bản.

3. Kết quả công khai Bản kê khai tài sản thu nhập

- Số bản kê khai đã công khai: 7.452 bản, đạt tỷ lệ 100% so với số bản đã kê khai, trong đó:

+ Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết: 2.700 bản, đạt tỷ lệ 36,2% so với số bản đã công khai;

+ Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 4.752 bản, tỷ lệ 63,8% so với số bản đã công khai.

4. Kết quả thực hiện giải trình, xác minh tài sản, thu nhập

- Số người yêu cầu giải trình kê khai, nguồn gốc tài sản, thu nhập trong năm 2015: *Không*.

- Số người được xác minh tài sản, thu nhập trong năm 2015: *Không*.

- Số người đã có kết luận về minh bạch tài sản, thu nhập trong năm 2015: *Không*.

- Số người có kết luận không trung thực trong minh bạch tài sản, thu nhập: *Không*.

5. Kết quả xử lý kỷ luật trong xác minh tài sản, thu nhập

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực: *Không*.

- Số người đã bị xử lý kỷ luật do vi phạm thời hạn trong minh bạch tài sản, thu nhập (chậm tổ chức kê khai, chậm kê khai, chậm tổng hợp, báo cáo kết quả minh bạch tài sản): *Không*.

- Số người đã bị xử lý trách nhiệm trong xác minh tài sản, thu nhập chia theo các lỗi vi phạm và hình thức xử lý: *Không*.

III- Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; xác định đây là giải pháp quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hàng năm và đã đạt được kết quả quan trọng.

Công tác phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của chính phủ, các bộ ngành về công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản được thực hiện kịp thời, sâu rộng, với hình thức đa dạng, phong phú góp phần tích cực nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, nhất là ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền về công tác phòng, chống tham nhũng.

Việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản được thực hiện đồng bộ, nhất quán, dần từng bước đi vào nền nếp, từng bước kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức (đối tượng phải kê khai), nhằm ngăn chặn, phòng ngừa và phát hiện các hành vi tham nhũng. Vai trò trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị có sự chuyển biến rõ nét trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng nói chung và kê khai, minh bạch tài sản nói riêng ở mỗi cơ quan, đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản có sự chuyển biến tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế

Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Một số đơn vị chậm triển khai, thiếu sự đôn đốc trong việc thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập; một số cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai chưa nhận thức sâu sắc trách nhiệm về việc phải kê khai tài sản, thu nhập còn có tâm lý ngại kê khai, dẫn đến việc kê khai chậm so với quy định.
- Việc giám sát, kiểm soát các nội dung trong bảng kê khai của người có nghĩa vụ kê khai vẫn còn chưa thực sự hiệu quả, chưa phát hiện được trường hợp nào kê khai không trung thực.
- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản hiệu quả còn hạn chế, số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát còn ít.
- Việc phối hợp giữa cấp uỷ và chính quyền một số đơn vị cơ sở trong việc tổ chức kê khai, giao nộp bản kê khai, tổng hợp báo cáo chưa thống nhất, hiệu quả chưa cao.
- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của một số đơn vị chưa nghiêm túc đã ảnh hưởng đến tiến độ báo cáo chung của toàn tỉnh. Một số báo cáo nội

đúng còn sơ sài, chưa đúng theo biểu mẫu hướng dẫn, gây khó khăn cho công tác tổng hợp.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Một số cấp uỷ, chính quyền cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của việc kê khai tài sản, thu nhập nên việc triển khai hiệu quả chưa cao.

- Bản thân người trong diện phải kê khai còn lúng túng khi phải tự định giá những tài sản trước đây không phải kê khai, song theo quy định mới phải kê khai.

- Việc kê khai và kiểm soát bản kê khai chưa có cơ chế khả thi để cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị giám sát, kiểm soát tính chính xác của việc kê khai tài sản của người có nghĩa vụ phải kê khai; chưa có quy định cụ thể về việc xử lý trách nhiệm đối với người có nghĩa vụ kê khai không giải trình được nguồn gốc tài sản tăng thêm mà người kê khai không chứng minh được tính minh bạch, hợp pháp của tài sản tăng thêm.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan khó xác định chính xác giá trị, chất lượng tài sản của người có chức vụ, quyền hạn, thường vì còn nể nang và sợ bị trừ đập trong trường hợp biết người kê khai không đúng.

- Việc xác minh, thẩm tra, kết luận và xử lý trường hợp kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, không đầy đủ, không đúng thời hạn: tuy rằng có quy định về thẩm quyền và quy trình, song đây là vấn đề còn mới rất cần thiết được cơ quan chức năng hướng dẫn, tập huấn về nghiệp vụ.

- Trong quá trình thực hiện Thông tư số 08/2013/TT-TTCT, hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập đã bộc lộ những vướng mắc, đó là nội dung các mẫu kê khai không thống nhất, việc xác định giá trị từng loại tài sản, thời điểm phát sinh tài sản có nhiều cách hiểu khác nhau dẫn đến việc kê khai cũng khác nhau.

IV- Những giải pháp chủ yếu

Để công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả, đồng thời làm tốt công tác nhân sự phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, trong thời gian tới các cấp uỷ Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể các cấp thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là: Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Tăng cường lãnh đạo để thống nhất nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng, Nhà nước. Phát huy tính tự giác, trung thực và ý thức trách

nhệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc kê khai tài sản; phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản. Xác định việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản là tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu.

Hai là: Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản theo quy định của pháp luật. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc diện kê khai tài sản phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn. Chi ủy tổ chức việc công khai bản kê khai tài sản của đảng viên thuộc diện phải kê khai trong sinh hoạt chi bộ. Cấp ủy tổ chức công khai bản kê khai tài sản của cấp ủy viên trong sinh hoạt cấp ủy. Hình thức, thời điểm, phạm vi công khai bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức khác thuộc diện phải kê khai thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Ba là: Chỉ đạo chặt chẽ việc kiểm tra, xác minh tài sản theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức với các trường hợp người thuộc diện phải kê khai tài sản không trung thực trong việc kê khai có đơn tố cáo; có căn cứ cho rằng việc giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm không hợp lý; đối với người tham gia bầu cử, bổ nhiệm...

Bốn là: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản. Xử lý nghiêm minh những cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân chậm tổ chức thực hiện việc kê khai; không kê khai, kê khai không trung thực; không giải trình được nguồn gốc tài sản tăng thêm; không tổ chức việc công khai bản kê khai; không chủ động xác minh hoặc không xử lý kịp thời những vi phạm quy định về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản...

Năm là: Tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa các quy định của pháp luật về kê khai, quản lý bản kê khai tài sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

Sáu là: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói chung, các quy định của Đảng, của Nhà nước đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản nói riêng tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tự giác, trung thực trong việc kê khai tài sản, thu nhập qua đó từng bước đẩy lùi tham nhũng.

V- Một số kiến nghị

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Thanh tra Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói chung và


kê khai tài sản nói riêng; tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; công tác xác minh, thẩm tra, kết luận và xử lý trường hợp kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, không đầy đủ, không đúng thời hạn... từ đó đảm bảo cho các quy định được thực hiện một cách đầy đủ, kịp thời.

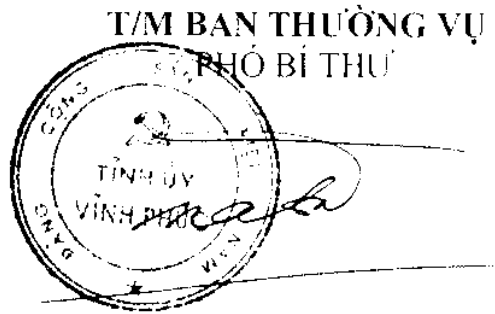
- Nghiên cứu ban hành cơ chế khả thi để kiểm soát tính chính xác của việc kê khai tài sản, thu nhập, có biện pháp hữu hiệu để xử lý đối với tài sản có giá trị lớn tăng lên bất thường mà người kê khai không chứng minh được tính minh bạch, hợp pháp của tài sản tăng thêm.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản năm 2015. Tỉnh ủy Vĩnh Phúc trân trọng báo cáo để Ban Nội chính Trung ương biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c);
- Ban NCTW, VPTW Đảng;
- TTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các ban XĐĐ Tỉnh ủy, các huyện, thành, thị ủy, ĐU trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- CPVP, CVTTE;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(Thìn) 



Nguyễn Văn Trì